

Số: 195 /BC-PGDĐT-THCS

Củ Chi, ngày 07 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

Sơ kết học kỳ 1, năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng,
nhiệm vụ học kỳ 2, năm học 2024-2025. Môn: Giáo dục thể chất

A. PHẦN MỘT: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC BỘ MÔN HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2024 - 2025

I. TÌNH HÌNH NHÂN SỰ

1. Nhân sự

TT	Họ và tên	Chức vụ	Văn bằng cao nhất	Năm vào ngành	Công tác kiêm nhiệm	Điện thoại di động
1	Phan Nghĩa Bình Nam	Chuyên viên	Thạc sỹ	1998	Phụ trách BM	0908453175
2	Nguyễn Tú Sơn	Hiệu trưởng	ĐHSP	1989	HĐBM	0984713345
3	Võ Đoàn Thái	Phó Hiệu trưởng	Thạc sỹ	1995	HĐBM	0982330328
4	Nguyễn Huỳnh Phong Lan	Tổ trưởng CM	ĐHSP	1998	HĐBM	0949245998
5	Nguyễn Thanh Hải	Nhóm trưởng CM	ĐHSP	1998	HĐBM	0983956656
6	Trần Thanh Tường	Tổ trưởng CM	ĐHSP	1995	HĐBM	0384571413

2. Tình hình chung về đội ngũ

- Tổng số giáo viên bộ môn: 91 giáo viên.
- Cân đối giáo viên: Thiếu giáo viên: 1,5. Thừa giáo viên: 00.
- Trong đó, trình độ chuyên môn
 - + Trình độ trên Đại học: 03
 - + Trình độ Đại học: 85

+ Trình độ Cao đẳng: 03

+ Trình độ khác: 00.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY CHẾ CHUYÊN MÔN

1. Tình hình xây dựng các kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

+ Ngay từ đầu năm học 2024-2025 các trường đã chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, triển khai tất cả các hoạt động của tổ chuyên môn trong một năm học, thực hiện mục tiêu phát triển của tổ chuyên môn và của các trường, đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ Kế hoạch giáo dục đã chú trọng việc phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học, hình thành và phát triển năng lực tự học, tự thực hành, trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất cho người học, đảm bảo tính thống nhất trong kế hoạch trong kế hoạch giáo dục của nhà trường; phân công nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

+ Coi trọng hoạt động dạy học và hoạt động trải nghiệm để hình thành và phát triển ở người học năng lực tư duy độc lập, vận dụng tổng hợp và linh hoạt tri thức để giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và cuộc sống, theo dõi, đôn đốc thực hiện cũng như đánh giá công tác trong năm học nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả các công việc đã đề ra.

+ Giao quyền chủ động cho các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được lựa chọn, xây dựng các chủ đề dạy học tự chọn, chú trọng việc xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chủ động thực hiện các nhiệm vụ, các cá nhân xây dựng kế hoạch theo phân công dựa trên cơ sở pháp lý của kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và nhiệm vụ công tác chuyên môn của nhà trường.

+ Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kì, cuối kì cho từng học kì ở đầu năm học, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn giáo dục thể chất theo quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, tổ/nhóm chuyên môn các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục bộ môn giáo dục thể chất theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

- Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của cá nhân: Dựa trên kế hoạch giáo dục bộ môn mà tổ, nhóm các trường xây dựng được cán bộ quản lý nhà trường phê duyệt, cá nhân trong nhóm bộ môn tự xây dựng kế hoạch giáo dục và kế hoạch kiểm tra đánh giá cho phù hợp đảm bảo thống nhất theo kế hoạch chung của nhóm.

2. Các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học

2.1. Việc sinh hoạt Tổ/Nhóm chuyên môn

- Rút kinh nghiệm công tác tháng cho từng mảng hoạt động, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đảm bảo chế độ sinh hoạt chuyên môn Giáo dục thể dục sinh hoạt định kì 2 lần/tháng, thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Sinh hoạt bàn về trọng tâm bài dạy của các tuần tiếp theo, thảo luận, đề xuất các phương pháp dạy các bài khó, nội dung phức tạp. Trao đổi thông tin, tài liệu chính thống truy cập trên Internet.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy cho giáo viên chuẩn bị thao giảng, xây dựng chuyên đề cấp trường, cấp huyện. Sau khi dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm bài dạy giáo viên vừa thao giảng, chuyên đề thống nhất nội dung trọng tâm giảng dạy trong tổ nhóm.

- Các tổ/nhóm trưởng chuyên môn các trường kiểm tra các loại hồ sơ theo quy định (sổ nhóm, kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ chủ nhiệm,...), thông qua kế hoạch hoạt động trong tháng của các tổ chuyên môn (nội dung phải thể hiện đầy đủ trong sổ nhóm, tổ).

- Ghi nhận tình hình thực hiện chương trình ở các khối lớp, thống nhất mục đích yêu cầu của từng bài dạy, nội dung giảng dạy các bài khó, các vấn đề khó gây tranh cãi, thống nhất nội dung ôn tập, kế hoạch bài dạy có rút kinh nghiệm phù hợp với từng lớp, từng đối tượng; tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra, góp ý và ký duyệt kế hoạch bài dạy (giáo án) của các thành viên tổ chuyên môn.

- Giáo viên tham gia dự giờ học tập, rút kinh nghiệm, khuyến khích giáo viên đăng ký thao giảng, chuyên đề cấp huyện, cấp thành phố, rút kinh nghiệm giờ dạy phản hồi tích cực, nắm bắt học hỏi những giải pháp hay, chỉ rõ những hạn chế mà giáo viên mắc phải để người được góp ý thấy được ưu điểm và hạn chế. Từ đó, cùng nhau học tập cái hay, sự sáng tạo để trau dồi chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá, tổ chức dạy học phân hóa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và

hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 6, 7, 8, 9 theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất cụ thể hóa bằng những yêu cầu cần đạt ở từng môn học, cấp học. Sự đổi mới toàn diện và đồng bộ từ chương trình sách giáo khoa, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá. Chỉ đạo theo hướng tăng quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục và giáo viên, giúp cho học sinh làm chủ được kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức.

- Thực hiện đúng, đủ theo kế hoạch giáo dục, đảm bảo dạy tiết đơn có 1-2 nội dung, 2-3 cho tiết đôi và đủ 2 tiết/tuần.

- Kế hoạch bài dạy soạn đúng theo kế hoạch giáo dục bộ môn, phù hợp với nội dung giảm tải, chủ động, sáng tạo, linh hoạt để hoàn thành tốt chương trình có hiệu quả.

Giáo viên trong tổ, nhóm bộ môn Giáo dục thể chất hoàn thành các Module thông qua tập huấn Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa kì, cuối cho từng học kì trong năm học cho cả tổ, nhóm, từng cá nhân giáo viên. Tổ/Nhóm bộ môn Giáo dục thể chất thống nhất trọng tâm kiểm tra thường xuyên, giữa kì và cuối kì.

Tổ chức kiểm tra học sinh đúng, đủ theo kế hoạch kiểm tra, đánh giá. Đánh giá, xếp loại học sinh đúng theo quy định, khách quan, kịp thời. Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên và kiểm tra định kì cho từng học kì ở đầu năm học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Về kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra: kiểm tra trong tiết học, qua tiết thực hành của học sinh. Đối với khối 6, 7, 8, 9 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả, nhằm hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Thực hiện chăm bài chu đáo, nghiêm túc, công bằng và khách quan, có nhận xét, rút kinh nghiệm qua kết quả làm bài của học sinh.

Triển khai đầy đủ các chỉ đạo chuyên môn do Bộ, Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo quy định, cụ thể như: Việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng

ngiên cứu bài học; việc giảng dạy theo các chủ đề; việc thực hiện giảng dạy tích hợp, lồng ghép các nội dung theo quy định.

Xây dựng kế hoạch bài dạy theo Công văn 5512, chú trọng đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực học sinh; Sử dụng nhiều kỹ thuật dạy học tích cực, đa dạng hóa hình thức dạy học. Xây dựng hệ thống câu hỏi theo hướng phân hóa trình độ học sinh. Có chú ý mở rộng, khắc sâu kiến thức, đặc biệt là lồng ghép kiến thức bài học vào thực tiễn cuộc sống.

Khai thác tối đa đồ dùng dạy học sẵn có, làm thêm đồ dùng dạy học còn thiếu hoặc không có trong danh mục thiết bị đồ dùng dạy học, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Bước đầu xây dựng kho học liệu số, thực hiện chuyển đổi số theo chỉ đạo của ngành.

2.3. Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi

Về phụ đạo học sinh chưa đạt được thực hiện trong quá trình giáo viên giảng dạy, giáo viên phân hóa đối tượng và có giải pháp phù hợp giúp học sinh tiến bộ như: lượng vận động vừa sức, giao bài thực hành đơn giản, theo dõi và động viên học sinh kịp thời.

Thành lập các Câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường, tích cực tập luyện và bồi dưỡng cho học sinh tham gia các giải thể thao học sinh và Hội khỏe Phù Đổng ở các bộ môn để có nguồn vận động viên tham gia thi đấu cấp huyện và Thành phố.

2.4. Tổng hợp các hoạt động của các tổ/nhóm

- Triển khai tổ chức các nội dung dạy học theo chủ đề thực hiện 36 chủ đề gồm các trường: THCS Trung Lập Hạ, THCS Phước Thạnh, THCS Phước Hiệp, THCS Phạm Văn Cội, TH-THCS Tân Trung, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa và THCS Tân Phú Trung.

- Đẩy mạnh việc tổ chức nội dung dạy học tích hợp liên môn đã thực hiện được 06 chủ đề gồm các trường: THCS Phước Thạnh, THCS Phước Hiệp, TH-THCS Tân Trung và THCS Bình Hòa.

- Thực hiện Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, các trường đã tổ chức nội dung dạy học theo định hướng giáo dục STEM được 08 chủ đề gồm các trường: THCS Tân Thạnh Tây, THCS Phước Hiệp, THCS Trung Lập Hạ và THCS Bình Hòa.

- Xây dựng các tiết chuyên đề, thao giảng cấp trường, cấp huyện cũng được triển khai, cụ thể trong học kỳ I, năm học 2024-2025 các trường đã thực hiện được 26 chuyên đề, thao giảng cấp trường gồm các đơn vị: THCS Phước Thạnh, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS Trung Lập, THCS An

Nhon Tây, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, THCS Phú Hòa Đông, THCS Tân Thạnh Đông, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa, THCS Thị Trấn, THCS Thị Trấn 2, THCS Tân Thông Hội và 01 tiết chuyên đề cấp huyện do Trường THCS Phước Thạnh tổ chức.

- Đẩy mạnh hoạt động của các câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường, cụ thể trong học kỳ I, năm học 2024-2025 câu lạc bộ các trường đã thực hiện được 59 chủ đề gồm các đơn vị: THCS Nguyễn Văn Xơ, THCS Phước Thạnh, THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS Trung Lập, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS An Nhơn Tây, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, THCS Tân Thạnh Đông, THCS Tân Thạnh Tây, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa, THCS Thị Trấn 2, THCS Tân Tiến và THCS Tân Phú Trung.

2.5. Việc thực hiện kho học liệu số

Thực hiện Công văn số 4363/GDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, trong học kỳ I năm học 2024-2025 các trường đã cập nhật lên hệ thống được 307 chủ đề gồm các trường: THCS Phước Thạnh, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS Trung Lập, THCS An Phú, THCS An Nhơn Tây, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, THCS Phú Hòa Đông, THCS Tân Thạnh Tây, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa, THCS Thị Trấn, THCS Thị Trấn 2, THCS Tân Phú Trung và THCS Tân Tiến.

2.6. Công tác kiểm tra nội bộ

Xây dựng Kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025, các trường đã tiến hành hoạt động kiểm tra được 27 tiết gồm các đơn vị sau: THCS Phước Thạnh, THCS Phước Hiệp, THCS Tân An Hội, THCS Trung Lập Hạ, THCS Trung Lập, THCS An Phú, THCS Phú Mỹ Hưng, THCS An Nhơn Tây, THCS Nhuận Đức, THCS Phạm Văn Cội, THCS Tân Thạnh Tây, TH-THCS Tân Trung, THCS Trung An, THCS Hòa Phú, THCS Bình Hòa, THCS Thị Trấn 2 và THCS Tân Phú Trung.

3. Hoạt động chuyên môn nổi bật

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi đã chỉ đạo cho Hội đồng bộ môn tổ chức triển khai Kế hoạch chuyên môn đầu năm học, bàn bạc thống nhất các nội dung trọng tâm bộ môn năm học 2024-2025. Xây dựng và thực hiện chuyên đề, thao giảng đúng tiến độ, hiệu quả cao. Sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ngày càng hiệu quả hơn.

Giáo viên bộ môn của tất cả các trường đã tích cực tham gia dự thi Hội thi: Đồ dùng dạy học tự làm tại trường và sử dụng đồ dùng dạy học trong tất cả

các tiết dạy; mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn, giảng nhằm làm cho tiết dạy sinh động, thu hút học sinh say mê học tập bộ môn.

4. Tham gia các hoạt động của Phòng GDĐT và Sở GDĐT

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2025.

Bên cạnh giờ học chính khóa, các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa luôn được nhà trường quan tâm và đồng đạo các học sinh tích cực tham gia với các loại hình sinh hoạt đa dạng và phong phú như: Câu lạc bộ võ thuật, Câu lạc bộ thể dục, Câu lạc bộ bóng đá, Câu lạc bộ bóng chuyền, Câu lạc bộ Cầu lông...

Chuyên viên phụ trách, đại diện Hội đồng bộ môn của Phòng GDĐT đã tham gia sinh hoạt chuyên môn đầu năm học do Sở GDĐT tổ chức và dự họp sơ kết bộ môn theo thư mời. Tham gia bồi dưỡng module theo tiến độ. Tham gia học trực tuyến Chương trình thay SGK Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 theo quy định.

5. Điểm kiểm tra cuối Học kỳ II và điểm trung bình môn năm học 2023-2024

(Đính kèm Phụ lục thống kê)

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Hoạt động chung

Những hoạt động chung

Những việc đã làm được:

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn, xây dựng đầy đủ kế hoạch bộ môn, thực hiện dựa trên kế hoạch từng tháng, tuần, kiểm tra kịp thời tiến độ thực hiện.

- Tích cực thực hiện việc dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phát triển năng lực chăm sóc sức khỏe, vận động cơ bản của học sinh, cần cù sáng tạo để tạo nên giá trị kinh tế lớn.

- Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học, giúp học sinh hình thành thói quen rèn luyện thể dục thể thao thường xuyên, khai phá tiềm năng đam mê thể thao, giúp học sinh nắm được các thao tác, kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao.

Những việc chưa làm được:

+ Vẫn còn một vài trường chưa khai thác hết khả năng sáng tạo của học sinh, chưa quan tâm đến công tác rèn luyện thân thể nhiều.

+ Vẫn còn học sinh chưa đạt kết quả trung bình cuối Học kỳ I, công tác phổ cập bơi trong năm học còn hạn chế.

- Nguyên nhân: Các trường chưa có hồ bơi, địa điểm hồ bơi nằm xa rất khó khăn đối với nhà trường, một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm đến vấn đề phổ cập bơi lội nhất là vấn đề kinh phí.

- Giải pháp: Cần theo dõi và nắm chắc tình hình học sinh chưa đạt môn học của lớp mình, nắm rõ nguyên nhân dẫn đến tình trạng học chưa đạt (do hoàn cảnh gia đình; do mất căn bản; do chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập của bản thân, lười học, mất tập trung, thiếu chuyên cần trong học tập; ...) thực hiện triệt để và có hiệu quả cho việc hỗ trợ học sinh chưa đạt khi xây dựng kế hoạch bài dạy để có biện pháp phụ đạo phù hợp cho từng đối tượng. Tạo các sân chơi giải trí cho các em sau giờ học căng thẳng, tạo mọi điều kiện để học sinh tham gia các hoạt động thể dục thể thao phù hợp.

2. Hoạt động chuyên môn

Thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn và cá nhân và sinh hoạt tổ chuyên môn đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá và xếp loại cho học sinh các khối lớp theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Giáo viên trong tổ bộ môn, nhóm bộ môn thể dục chủ động, sáng tạo, linh hoạt thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Chủ động nghiên cứu chuẩn bị tốt cho các hoạt động nâng cao chất lượng dạy và học.

3. Hoạt động ngoại khóa, giáo dục toàn diện

Thực hiện tốt bài tập thể dục sáng, giữa giờ cho học sinh. Tăng cường công tác phổ cập bơi cho học sinh, đặc biệt là học sinh các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện. Đội ngũ giáo viên của trường đầy tâm huyết và nhiệt tình trong công việc và đảm bảo an toàn cho học sinh khi tham gia học bơi.

Tăng cường các hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao trong nhà trường để tạo nguồn vận động viên. Tổ chức giải tốt giải thể thao học sinh và Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp huyện, cấp Thành phố. Tham dự các giải thể thao khác do các ban ngành phối hợp tổ chức.

IV. KIẾN NGHỊ

Trang bị đồ dùng dạy học đầy đủ theo kế hoạch đề xuất ở đầu năm học, trang bị thêm hồ nhảy xa. Đề nghị cán bộ quản lý nhà trường tiếp tục quan tâm và tạo mọi điều kiện về kinh phí tập luyện, thi đấu, cơ sở vật chất, trang thiết bị tập luyện để nhóm bộ môn, học sinh tiếp tục phát huy và đạt kết quả cao.

Đề nghị các đơn vị tiếp tục duy trì và phát huy kết quả đã đạt được đồng thời khắc phục các hạn chế, tồn tại trong học kỳ I năm học 2024-2025 để kết quả chất lượng giáo dục trong năm học 2024-2025 đạt hiệu quả tốt nhất.

B. PHẦN HAI: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, NĂM HỌC 2024-2025

1. Phương hướng

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 29 và những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 theo chỉ đạo và hướng dẫn của ngành; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cụ thể: mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều thực hiện tốt việc nêu gương trong tác phong sinh hoạt và việc làm; nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc; phong cách làm việc dân chủ, khoa học, kỷ cương, học đi đôi với làm.

Các trường tiếp tục xây dựng tập thể hội đồng sư phạm đoàn kết, nhất trí, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025 theo kế hoạch đã xây dựng, thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, quy chế làm việc của đơn vị, thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức học sinh.

Kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn thực hiện theo các mẫu phụ lục điều chỉnh của Sở GDĐT tại Công văn 5512. Tiếp tục xây dựng khung phân phối chương trình và Kế hoạch giảng dạy, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, định hướng phát triển năng lực học sinh. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh. Xây dựng kho học liệu số, gồm các tài liệu được số hóa như: Video, kế hoạch bài dạy Word, PowerPoint, các ứng dụng khác,... khi đăng tải các tài liệu trên hệ thống thông tin, các tài liệu phải được Tổ trưởng chuyên môn và cán bộ quản lý nhà trường kiểm duyệt qua, có ký tên, đóng dấu xác nhận ở file danh sách. Tiếp tục chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực”. Đa dạng hóa các hình thức học tập. Ngoài việc tổ chức cho

học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Thực hiện chuyển đổi số với 35% số tiết dạy và học liệu trực tuyến trên hệ thống thông tin, có thể linh hoạt xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến theo từng tháng hoặc học kì. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội tuyển học sinh có năng khiếu bộ môn ngay từ đầu năm học. Tổ bộ môn đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; thực hiện xây dựng chủ đề tích hợp liên môn và dạy chủ đề theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Lồng ghép và tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp và có hiệu quả nhằm hưởng ứng các chủ đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành phố và Sở GDĐT phát động. Tổ chức các tiết thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, thao giảng cấp trường để trao đổi, học tập kinh nghiệm, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, đánh giá. Đề kiểm tra chuyển đổi từ kiểm tra kiến thức là chủ yếu sang kiểm tra các năng lực là chủ yếu. Chú trọng kết hợp nhiều hình thức đánh giá: đánh giá qua kiểm tra trên lớp, qua công việc thực hiện ngoài giờ, ngoài nhà trường, qua bài thuyết trình, đánh giá nhận xét học sinh.

Các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kì. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá cần khoa học, hợp lý, hướng đến đánh giá năng lực học sinh; đảm bảo hình thức, nội dung kiểm tra theo đúng tiến trình, kế hoạch dạy học; cấu trúc hợp lý, phù hợp giữa thời gian kiểm tra và nội dung kiểm tra; đảm bảo tính công bằng, khách quan trong kiểm tra, đánh giá,...

2. Nhiệm vụ trọng tâm

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục thể chất, hoạt động rèn luyện thể dục, thể thao cho học sinh đặc biệt chú trọng việc kết hợp giữa chế độ dinh dưỡng hợp lý và hình thức vận động phù hợp đối với học sinh trung học cơ sở, các trường cần đảm bảo mục tiêu phát triển toàn diện đức, trí, thể, mỹ.

Chỉ đạo và thực hiện đầy đủ các nội dung và yêu cầu về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục. Tăng cường công tác phối hợp giữa gia đình - nhà trường và xã hội để tổ chức các hoạt động thể thao đảm bảo an toàn, hiệu quả; tập trung công tác phòng chống dịch, bệnh học đường, phòng ngừa tai nạn thương tích, chăm sóc sức khỏe tâm thần.

Tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển hệ thống giải thi đấu thể thao học sinh cấp huyện, cấp Thành phố gắn với nội dung môn Giáo dục thể chất thuộc

chương trình Giáo dục phổ thông 2018; phát triển môn bơi và khuyến khích học sinh tham gia các môn thể thao khác.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (xây dựng, khai thác hiệu quả kho học liệu số, bài giảng điện tử...) đối với công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường và tiêu chí xây dựng trường học an toàn, thân thiện, hạnh phúc. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

3. Tiến độ thực hiện nhiệm vụ

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
Tháng 01/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện báo cáo Sơ kết học kỳ 1, năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ 2, năm học 2024-2025. - Chỉ đạo các trường tiếp tục thực hiện nhiệm vụ học kỳ II theo kế hoạch. - Các trường tiếp tục thực hiện tiết dạy tốt, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện tổ chức giải Thể thao học sinh cấp huyện. - Xây dựng Kế hoạch chuyên môn học kỳ II, năm học 2024-2025. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên. - Phòng GDĐT. - GVBM các trường THCS. - Chuyên viên, GVBM các trường THCS. - TTCM các trường THCS.
Tháng 02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các giải thể thao học sinh . - Kiểm tra chuyên môn các trường. - Tổ chức họp sơ kết học kỳ I và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2024-2025. 	<ul style="list-style-type: none"> - TTCM, GVBM. - CV, HĐBM. - CV, HĐBM, GVBM.
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên môn các trường. - Thực hiện Kế hoạch chuyên môn của Học kỳ II. 	<ul style="list-style-type: none"> - CV, HĐBM. - TTCM, GVBM.
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên môn các trường. - Thực hiện Kế hoạch chuyên môn của Học kỳ II. 	<ul style="list-style-type: none"> - CV, HĐBM. - TTCM, GVBM.
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra cuối Kỳ I. - Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024. 	<ul style="list-style-type: none"> - TTCM, GVBM. - TTCM, GVBM.

Thời gian	Nội dung	Phân công thực hiện
	- Hoàn thành đánh giá xếp loại bộ môn.	- BGH, TTCM, GVBM.
Tháng 6/2025	- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên, đánh giá xếp loại viên chức cuối năm.	- TTCM, GVBM.
Tháng 7/2025	- Tham gia học chính trị hè năm 2025.	- CBQL, GV, NV.
Tháng 8/2025	- Tham gia học chính trị hè năm 2025.	- CBQL, GV, NV.

Trên đây là Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025 bộ môn Giáo dục thể chất của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các trường THCS;
- Lưu: VT, THCS.01, PNBam.01.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Đặng Thanh Tùng

THÔNG KÊ HỌC SINH THEO KQHT/KQRL
HỌC KỲ I, NĂM HỌC: 2024-2025

STT	Đơn vị	Số HS	Kết quả học tập										Kết quả rèn luyện										
			Tổng số HS ĐG		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tổng số HS ĐG		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tổng số HS không ĐG
			SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	SL	TL(%)	
	TỔNG SỐ	27,985	8,280	29.59	10,090	36.06	7,838	28.08	1,757	6.28	27,876	25,191	90.37	2,493	8.94	140	0.50	52	0.19	109			
1	TH - THCS Tân Trung	915	161	17.60	313	34.21	375	40.98	66	7.21	915	826	90.27	85	9.29	2	0.22	2	0.22				
2	THCS An Nhơn Tây	1,218	296	24.30	439	36.04	428	35.14	55	4.52	1,218	1,113	91.38	93	7.64	11	0.90	1	0.08				
3	THCS An Phú	560	118	21.07	191	34.11	200	35.71	51	9.11	560	474	84.64	83	14.82	3	0.54						
4	THCS Bình Hòa	1,516	438	28.89	544	35.88	447	29.49	87	5.74	1,516	1,320	87.07	191	12.60	5	0.33						
5	THCS Hòa Phú	1,012	265	26.19	376	37.15	290	28.66	81	8.00	1,012	879	86.86	120	11.86	2	0.20	11	1.09				
6	THCS Nguyễn Văn Xơ	845	217	25.68	297	35.15	265	31.36	66	7.81	845	754	89.23	62	7.34	12	1.42	17	2.01				
7	THCS Nhuận Đức	569	123	21.62	185	32.51	197	34.62	64	11.25	569	477	83.83	84	14.76	8	1.41						
8	THCS Phạm Văn Cội	744	212	28.49	268	36.02	198	26.61	66	8.87	744	648	87.10	78	10.48	13	1.75	5	0.67				
9	THCS Phú Hòa Đông	1,449	494	34.09	463	31.95	368	25.40	124	8.56	1,449	1,272	87.78	173	11.94	4	0.28						
10	THCS Phú Mỹ Hưng	440	102	23.18	171	38.86	125	28.41	42	9.55	334	294	88.02	40	11.98					106			
11	THCS Phước Hiệp	724	178	24.59	259	35.77	244	33.70	43	5.94	724	657	90.75	67	9.25								
12	THCS Phước Thạnh	1,226	309	25.20	526	42.90	323	26.35	68	5.55	1,226	1,111	90.62	104	8.48	8	0.65	3	0.24				
13	THCS Phước Vĩnh An	1,154	379	32.84	428	37.09	301	26.08	46	3.99	1,154	1,119	96.97	34	2.95	1	0.09						
14	THCS Tân An Hội	1,189	284	23.89	477	40.12	371	31.20	57	4.79	1,189	1,168	98.23	20	1.68	1	0.08						
15	THCS Tân Phú Trung	3,067	880	28.69	1,190	38.80	875	28.53	122	3.98	3,067	2,935	95.70	127	4.14	4	0.13	1	0.03				
16	THCS Tân Thạnh Đông	2,512	640	25.48	798	31.77	827	32.92	247	9.83	2,512	2,171	86.43	314	12.50	16	0.64	11	0.44				
17	THCS Tân Thành Tây	761	318	41.79	251	32.98	152	19.97	40	5.26	761	707	92.90	53	6.96	1	0.13						
18	THCS Tân Thông Hội	1,594	595	37.33	578	36.26	331	20.77	90	5.65	1,594	1,245	78.11	305	19.13	43	2.70	1	0.06				
19	THCS Tân Tiến	1,135	316	27.84	447	39.38	288	25.37	84	7.40	1,132	1,029	90.90	103	9.10					3			
20	THCS Thị Trấn	1,169	400	34.22	430	36.78	280	23.95	59	5.05	1,169	1,087	92.99	79	6.76	3	0.26						
21	THCS Thị Trấn 2	1,592	892	56.03	485	30.46	184	11.56	31	1.95	1,592	1,539	96.67	53	3.33								
22	THCS Trung An	885	209	23.62	314	35.48	283	31.98	79	8.93	885	787	88.93	98	11.07								
23	THCS Trung Lập	1,136	307	27.02	451	39.70	307	27.02	71	6.25	1,136	1,041	91.64	92	8.10	3	0.26						
24	THCS Trung Lập Hạ	573	147	25.65	209	36.47	199	34.73	18	3.14	573	538	93.89	35	6.11								

